

Số: /BC-SVHTTDL

Đồng Tháp, ngày tháng 7 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả 05 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về “Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp”**

Tiếp nhận Công văn số 1355/SVN-CCCQ ngày 30/6/2020 của Sở Nội vụ về việc báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo như sau:

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

##### **1. Đặc điểm tình hình cơ quan**

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp có nhiệm vụ tham mưu và giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình.

- Địa điểm trụ trụ Sở chính: Số 03, Phạm Hữu Lầu, phường 4. thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

##### **2. Bộ máy tổ chức hành chính**

- Lãnh đạo Sở có 04 đồng chí:

+ Giám đốc Sở: ông Nguyễn Ngọc Thương.

+ Phó Giám đốc Sở: ông Ngô Quang Tuyên, ông Nguyễn Hữu Lý và ông Nguyễn Bình Minh.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có 06 phòng chuyên môn và 07 đơn vị trực thuộc, số biên chế được giao toàn Sở là 354 biên chế công chức, viên chức và 63 hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP. Biên chế thực hiện là 327, trong đó có 253 biên chế công chức, viên chức và 74 hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP. Cụ thể các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc như: Văn phòng Sở, Thanh tra Sở, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Quản lý văn hoá, Phòng Quản lý thể dục thể thao, Phòng Quản lý du lịch, Bảo tàng Tỉnh, Thư viện Tỉnh, Trung tâm Văn hoá Nghệ thuật Tỉnh, Khu Di tích Nguyễn Sinh Sắc, Khu Di tích Xẻo Quít, Ban Quản lý Khu di tích Gò Tháp, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao Tỉnh.

- Đảng ủy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có 154 đảng viên đang sinh hoạt tại 01 Đảng bộ Bộ phận và 05 Chi bộ trực thuộc.

- Tổ chức đoàn thể: Công đoàn và Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

## II. KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 114-KT/TW

### 1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện

#### a) Công tác công tác triển khai, quán triệt

Thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về “Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp” Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã triển khai tổ chức thực hiện đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, trong đó kết hợp lồng ghép với các kế hoạch của Sở về công tác dân vận như là thực hiện Kế hoạch số 127-KH/BDVTU-BCSĐUBND ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc phối hợp triển khai thực hiện “Năm dân vận khéo” 2020, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng Kế hoạch số 582/KH-SVHTTDL ngày 16/3/2020 về thực hiện “Dân vận khéo” năm 2020, triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị về công tác dân vận chính quyền, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt hiệu quả thiết thực.

#### b) Việc ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện

- Để cụ thể hóa việc thực hiện Kết luận số 114-KT/TW và các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận, Sở đã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch thực hiện dân vận chính quyền cụ thể:

- Kế hoạch số 94/KH-SVHTTDL ngày 14/8/2014 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về phát động phong trào thi đua “Chính quyền làm dân vận khéo” và “Năm dân vận chính quyền 2014 – 2015” lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp và tiến tới Đại hội X Đảng bộ Tỉnh;

- Kế hoạch số 68/KH-SVHTTDL ngày 19/6/2014 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về quán triệt và tổ chức thực hiện công tác Dân vận trong hệ thống chính trị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2014;

- Kế hoạch số 92/KH-SVHTTDL ngày 28/9/2016 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước trong tình hình mới năm 2016;

- Kế hoạch số 78/KH-SVHTTDL ngày 24/5/2017 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” năm 2017;

- Kế hoạch số 97/KH-SVHTTDL ngày 18/6/2019 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2019;

- Kế hoạch số 582/KH-SVHTTDL ngày 16/3/2020 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về thực hiện “Dân vận khéo” năm 2020;

Các kế hoạch được xây dựng nhằm mục đích đề cao vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu; nâng cao ý thức tự giác, chủ

động, tích cực của mỗi cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong công tác dân vận; việc triển khai thực hiện phải hiệu quả, thiết thực, tuyệt đối không làm hình thức, đối phó nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét trong công tác dân vận góp phần nâng cao chất lượng việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính.

c) Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện

- Lãnh đạo Sở đã phân công một đồng chí Phó Giám đốc Sở phụ trách công tác dân vận.

- Chỉ đạo Thanh tra nhân dân và các tổ chức Đoàn thể kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế, nội quy nhằm thực hiện tốt công tác dân vận trong hệ thống chính trị của cơ quan.

Tuy nhiên, chưa chủ động trong việc tổ chức kiểm tra, giám sát còn trông chờ vào sự hướng dẫn của cơ quan cấp trên; chưa kịp thời tổ chức sơ kết thực hiện Quyết định.

## **2. Kết quả thực hiện Kết luận 114-KL/TW**

a) Công tác thể chế hóa, cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận tại cơ quan, đơn vị

Trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy luôn coi trọng và thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”. Kịp thời cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh về công tác dân vận. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ tại cơ quan, đơn vị.

Cơ quan, đơn vị đã chủ động xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế dân chủ; quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công theo quy định; thực hiện công khai minh bạch về tài chính; thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng kinh phí nhà nước. Cùng với việc thực hiện công tác vận động nhân dân, đã tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, đối thoại với nhân dân; thường xuyên kiểm tra cán bộ, công chức phụ trách tiếp, giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, không sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của cán bộ, công chức. Công việc của công dân, cơ quan, tổ chức được cán bộ, công chức nghiên cứu xử lý và giải quyết một cách nhanh nhất, thuận tiện nhất và theo đúng quy định

b) Việc đổi mới và nâng cao chất lượng công tác dân vận gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ

### ***Lĩnh vực văn hóa***

- Thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW và Chương trình hành động số 199-CTr/TU ngày 10/10/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh, Sở tham mưu UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch số 155/KH-UBND về thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”, tạo nền tảng, định hướng cho các hoạt động văn hóa nghệ thuật phát triển vững chắc, ổn định, phục vụ đắc lực các nhiệm vụ chính trị, tạo dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn

hóa tinh thần của nhân dân, góp phần thực hiện hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Từ năm 2015-2020, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành nhiều kế hoạch, chương trình, đề án thực hiện công tác gia đình như: Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 14/4/2014 thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Kế hoạch 172/KH-UBND ngày 18/11/2014 thực hiện Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020; Kế hoạch 179/KH-UBND ngày 27/11/2014 thực hiện Đề án nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020; Kế hoạch 182/KH-UBND ngày 03/12/2014 về phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2014-2020; Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 21/7/2016 thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam” tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2016–2020; Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 27/9/2016 về việc triển khai Chương trình giáo dục đời sống gia đình trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020.

### ***Lĩnh vực Thể thao***

Thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW, Sở đã tham mưu Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 128-CTr/TU thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về TDTT đến năm 2020; tham mưu UBND Tỉnh cụ thể hóa bằng các kế hoạch: Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 13/7/2012 về tổ chức cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” trên địa bàn Tỉnh giai đoạn 2012-2020; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 19/5/2014 về thực hiện Chiến lược phát triển Bóng đá Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 19/5/2014 về phát triển TDTT tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020; Kế hoạch số 180/KH-UBND, ngày 13/9/2016 về phổ cập bơi phòng, chống đuối nước trẻ em tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2016- 2020, đưa hoạt động TDTT phát triển đúng quan điểm, định hướng.

### ***Lĩnh vực du lịch***

- Nhằm triển khai hiệu quả mục tiêu, quan điểm của Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030, đồng thời, thực hiện mục tiêu đưa du lịch Đồng Tháp trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, trở thành điểm đến hấp dẫn trong khu vực ĐBSCL và cả nước. Sở VH-TT-DL đã tham mưu UBND Tỉnh ban hành, triển khai thực hiện nhiều Chương trình, Kế hoạch, Đề án về quản lý, phát triển du lịch trên địa bàn Tỉnh. Trong đó, đặc biệt là Đề án phát triển du lịch tỉnh giai đoạn 2015-2020 (Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 15/1/2015 với tổng kinh phí đầu tư trên 400 tỷ đồng) để đưa du lịch phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, chú trọng phát triển theo chiều sâu, xây dựng thương hiệu du lịch Đồng Tháp hấp dẫn đối với du khách.

- Sở đã tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo Phát triển du lịch Tỉnh; Ban hành Nghị quyết số 210/2018/NQ-HĐND về chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch tỉnh Đồng Tháp. Tăng cường công tác quản lý chuyên ngành. Triển khai Quy tắc ứng xử văn minh trong du lịch bằng hình ảnh hoá các nội dung ứng xử tại các khu điểm du lịch trọng điểm của Tỉnh; tổ chức nhiều cuộc thi nhằm nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và phong phú sản phẩm du lịch địa phương. Định kỳ hàng năm Tỉnh đều tổ chức sự kiện du lịch tại khu du lịch trọng điểm của Tỉnh, giới thiệu điểm đến và tạo điểm nhấn cho khu điểm du lịch.

c) Kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở

- Đảng ủy và Lãnh đạo Sở luôn quan tâm đến việc thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế dân chủ gắn với việc thực hiện Luật phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thực thi công vụ và chấp hành nội quy, quy chế cơ quan.

- Hàng tuần, tháng, quý, năm tổ chức giao ban định kỳ, tại các cuộc họp giao ban, trực tiếp lãnh đạo Sở đánh giá công việc trong thời gian vừa qua, lắng nghe Thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, tiến độ giải quyết công việc, đánh giá kết quả đạt được, nêu những khó khăn tồn tại, vướng mắc và định hướng những công việc chủ yếu phải giải quyết trong thời gian tới. Cuộc họp giao ban định kỳ nhằm đảm bảo duy trì tiến độ công việc, đồng thời phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khắc phục những yếu kém trong việc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch, chế độ chính sách, nội quy, Quy chế của cơ quan.

- Quy chế làm việc của cơ quan đã quy định rõ các mối quan hệ công tác giữa lãnh đạo Sở với Ban Chấp hành Công đoàn, lãnh đạo các Phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở; mối quan hệ trong giải quyết công việc đối với công dân, cơ quan cấp trên, cấp dưới và các đơn vị khác; tạo môi trường công tác và đồng nghiệp dân chủ, đoàn kết, môi trường làm việc thoải mái, hiệu quả công việc ngày càng được nâng lên. Thủ trưởng cơ quan luôn quan tâm, chăm lo đảm bảo các chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan cụ thể như: xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức; bố trí cán bộ, công chức được nghỉ các ngày theo quy định của Luật Lao động như: nghỉ phép, nghỉ thai sản, ốm đau, nghỉ lễ, Tết... Lương và các khoản phụ cấp hàng tháng của cán bộ, công chức được trả định kỳ vào ngày 01 hàng tháng, không nợ lương hoặc trả chậm lương.

- Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, sửa đổi lề lối làm việc minh bạch, công khai các hoạt động; củng cố, xây dựng, hình thành nền nếp thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong từng mặt công tác ở các đơn vị. Thông qua các đợt học tập chính trị đầu năm, Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm và các đợt sinh hoạt chính trị, thời sự trong năm; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã được quán triệt, nâng cao nhận thức về việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Tổ chức tốt Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm đúng thời gian quy định, quy trình theo nội dung Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Hội nghị thực sự là diễn đàn của cán bộ, công chức và người lao động đối với hoạt động của ngành. Nội dung Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức được chuẩn bị tốt, dành nhiều thời gian để cán bộ, công chức phát biểu hết ý kiến góp ý về bổ sung, sửa đổi quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với đơn vị. Công tác tổ chức và việc thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới, quy chế chi tiêu nội bộ được thảo luận rộng rãi trong cán bộ, công chức và người lao động, được sự đồng tình của Ban chấp hành công đoàn và được phê duyệt của Giám đốc Sở.

- Việc triển khai thực hiện các nội dung công khai đề cán bộ, công chức, viên chức được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra; quy chế chi tiêu nội bộ, xét nâng bậc, ngạch lương, quản lý sử dụng kinh phí và tài sản công, đánh giá cán bộ, đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức, trích lập quỹ tiết kiệm.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ theo quy định hiện hành đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Luật cán bộ công chức, Luật lao động, Luật bảo hiểm. Tổ chức cho cán bộ, công chức học tập, quán triệt các đường lối, chủ trương của Đảng, nhà nước, ngành; quan tâm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

d) Kết quả thực hiện chế độ tiếp dân định kỳ, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của dân

- Thanh tra Sở tiếp công dân thường xuyên, Lãnh đạo Sở tiếp công dân định kỳ theo đúng quy định tại Phòng tiếp công dân của Sở (thành lập tổ tiếp công dân gồm 05 đồng chí; ban hành nội quy, quy chế, lịch tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo Sở).

- Về công tác giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, từ năm 2015 đến nay, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp nhận tổng cộng 10 đơn thư khiếu nại, tố cáo. Đơn thư tiếp nhận được vào sổ theo dõi quản lý, phân loại xác định đơn thư để có hướng xử lý kịp thời. Các đơn thư đều được giải quyết kịp thời, đúng thẩm quyền, đối với những đơn thư không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được chuyển sang cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết đúng quy định pháp luật.

đ) Kết quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính

Hàng năm đều ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở, trên cơ sở đó thực hiện các nhiệm vụ:

- Công tác xây dựng, tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản quản lý Nhà nước ở lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực của ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện rà soát cập nhật các thủ tục hành chính, thông tin địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính trên trang

tin điện tử Sở; thực hiện niêm yết, công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định các thủ tục hành chính; đăng tải tại Trung tâm Kiểm soát TTHC và Phục vụ hành chính công và công bố trên trang website Sở về các loại thủ tục, trình tự thực hiện, biểu mẫu... cho người dân biết, niêm yết các thủ tục hành chính được chia theo từng lĩnh vực, đặt tại nơi dễ quan sát, dễ nhìn, thuận lợi cho tổ chức, công dân khi thực hiện thủ tục hành chính. Tất cả các thủ tục hành chính của Sở đều được giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh dễ dàng tiếp cận, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 về các lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình đạt hiệu quả. Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính và việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan và các đơn vị trực thuộc. Đẩy mạnh phân cấp công tác giải quyết TTHC.

- Cử cán bộ làm công tác đầu mối về kiểm soát thủ tục hành chính. Thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đúng thời gian, quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, nâng cao việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, bưu chính công ích; tiếp tục triển khai việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 áp dụng cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn Tỉnh.

- Xây dựng trang thông tin điện tử của Sở ngày càng đa dạng, phong phú, cập nhật thông tin kịp thời, cần thiết.

- Thường xuyên rà soát bộ máy tổ chức, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức đánh giá cán bộ công chức trung thực, khách quan, đảm bảo đúng với tình hình thực tế. Thực hiện tinh giản bộ máy tổ chức và số lượng công chức, viên chức theo đúng chỉ tiêu biên chế do UBND tỉnh giao (Sở VH-TT-DL thực hiện Đề án sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của Khối hành chính Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XII; tổ chức bộ máy của Sở với 06 phòng chuyên môn (theo Quyết định số 75/QĐ-UBND-TL ngày 27/6/2019 của UBND Tỉnh), 07 đơn vị sự nghiệp, tổng cộng biên chế được giao là 354 biên chế công chức, viên chức và 63 hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.)

- Hàng năm có kế hoạch đào tạo cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có năng lực và trình độ. Đến thời điểm hiện nay công chức lãnh đạo cấp phòng đạt tiêu chuẩn theo Quyết định số 12 của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

- Công tác kiểm tra cải cách hành chính tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc được quan tâm và thực hiện thường xuyên, định kỳ hàng năm.

e) Công tác phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện công tác dân vận

- Tiếp tục nâng cao công tác phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính của ngành.

- Tạo thuận lợi cho Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội, giúp cấp uỷ, chính quyền hoạch định các chương trình phát triển văn hóa, thể thao và du lịch ở địa phương phù hợp với tâm tư, nguyện vọng nhân dân, thường xuyên có sơ kết, rút kinh nghiệm các chương trình phối hợp; chủ động xây dựng Quy chế làm việc và Quy chế phối hợp trong công tác với các ngành có liên quan, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động, sản xuất giỏi, phối hợp xây dựng chương trình mục tiêu liên kết, tạo mô hình vận động nhân dân tham gia các hoạt động của ngành phù hợp với yêu cầu địa phương; hoàn thành tốt các chỉ tiêu về phát triển văn hóa - xã hội, giữ vững quốc phòng – an ninh của địa phương nhất là chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

### **3. Đánh giá chung**

#### **a) Kết quả đạt được**

Với những kết quả đã đạt được trong 5 năm qua đã góp phần quan trọng vào công tác dân vận của chính quyền tại cơ quan; nhiều phong trào được đẩy mạnh, nhất là lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục – thể thao, du lịch được giữ vững; vai trò, trách nhiệm và tinh thần làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được phát huy; mối quan hệ giữa chính quyền với các tổ chức đoàn thể được gắn bó hơn, các mối quan hệ xã hội trong đời sống sinh hoạt ở khu dân cư ngày càng phát triển theo chiều hướng tích cực, củng cố được niềm tin của quần chúng nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền các cấp; đời sống đại bộ phận của cán bộ, công chức, viên chức và quần chúng nhân dân được cải thiện và nâng lên rõ rệt; công tác phòng, chống tham nhũng, cải cách các thủ tục hành chính được triển khai và thực hiện tích cực.

#### **b) Những hạn chế**

Một số bộ phận công chức, viên chức và người lao động vẫn chưa nhận thức đầy đủ, sâu sắc về mục đích, yêu cầu, ý nghĩa, tầm quan trọng và các biện pháp tổ chức công tác dân vận của cơ quan, đơn vị mình, nên quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác này còn nặng về hành chính, xem nhẹ việc vận động thuyết phục. Vì vậy chất lượng, hiệu quả của công tác dân vận vẫn còn những hạn chế.

#### **c) Bài học kinh nghiệm**

- Công tác dân vận là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, trong đó có sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ, lãnh đạo Sở, sự phối hợp hoạt động tốt giữa Hội, tổ chức chính trị - xã hội; mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện công tác dân vận trước hết bằng sự mẫu mực của cá nhân, thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong cơ quan nhà nước và luôn có ý thức công tác dân vận ở mọi lúc, mọi nơi.

- Công tác dân vận, phải được thực hiện thường xuyên gắn với các cuộc vận động, các lĩnh vực của đời sống xã hội, các phong trào thi đua yêu nước; phải



được cụ thể hóa bằng kế hoạch, chương trình, phân công trách nhiệm rõ ràng. Trong đó phải đề cao vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện; kịp thời biểu dương những đơn vị, cá nhân làm tốt; uốn nắn, sửa chữa, rút kinh nghiệm hoặc có biện pháp xử lý nghiêm minh đối với những tập thể, cá nhân làm trái quy định.

- Nâng cao vai trò phối hợp của các Hội, tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện công tác dân vận.

### **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ “Về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới” đưa công tác dân vận thực sự đi vào cuộc sống, trở thành nề nếp, thường xuyên trong các hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

2. Quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng, Nhà nước về công tác vận động quần chúng, nhằm nâng cao lý luận, thống nhất quan điểm, tư tưởng và hành động của cán bộ, công chức, viên chức về công tác vận động quần chúng. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

3. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ với Hội, đoàn thể, nhằm phát huy, đẩy mạnh việc thực hiện công tác dân vận của chính quyền. Gắn công tác dân vận với thực hiện chức năng nhiệm vụ của từng mặt công tác.

4. Tăng cường sự chỉ đạo, điều hành và đề cao trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu cơ quan trong việc tổ chức thực hiện về công tác dân vận. Nâng cao phẩm chất, năng lực thực hiện nhiệm vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xử lý kịp thời, nghiêm túc những cán bộ, công chức, viên chức có vi phạm.

Trên đây là báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch./.

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, VP (NQ). 03b.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Bình Minh**

**Phụ lục**  
**BÁO CÁO SỐ LIỆU**

**Kết quả 05 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015  
của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về “Nâng cao hiệu quả công tác  
dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp”**

*(Kèm theo Báo cáo số ...../SVHTTDL-VP ngày tháng 7 năm 2020  
của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Tháp)*

**1. Số văn bản lãnh, chỉ đạo về công tác dân vận của cơ quan, đơn vị sau khi có Kết luận số 114-KL/TW**

- Kế hoạch số 92/KH-SVHTTDL ngày 28/9/2016 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước trong tình hình mới năm 2016.

- Kế hoạch số 78/KH-SVHTTDL ngày 24/5/2017 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” năm 2017.

- Kế hoạch số 97/KH-SVHTTDL ngày 18/6/2019 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban Kế hoạch thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2019.

- Kế hoạch số 582/KH-SVHTTDL ngày 16/3/2020 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban Kế hoạch thực hiện “Dân vận khéo” năm 2020.

**3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện Luật tiếp công dân trung bình hàng năm**

Chủ tịch UBND huyện (Giám đốc sở, ngành tỉnh)		
Số lần tiếp định kỳ (lượt)	Số lần tiếp đột xuất (lượt)	Số cuộc đối thoại (cuộc)
40	06	08